

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày 04 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hồng.

Bà Nguyễn Bích Hằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2018/TLST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Triệu Mỹ H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975, tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2 đường Lê Quý Đ, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở: tổ 4 khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Việt H, sinh năm 1945 và bà Đàm Thị X (S), sinh năm 1946; có chồng: Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 và 01 con sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 79/2012/HS-ST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; bị bắt tạm giữ ngày 08/6/2018, tạm giam ngày 11/6/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Anh Mông Văn T, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2, Anh Mông Văn L, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3, Anh Mông Văn G (tức N), sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 08/6/2018, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khu vực khối 1, thị trấn C, phát hiện hai nam thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm ma túy, đã tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần bên trái của một nam thanh niên có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Nam thanh niên khai nhận họ, tên là Mông Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 gói chất bột màu trắng là ma túy Heroine do T cùng Mông Văn L sinh năm 1995, trú cùng thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vừa mua của H nhà ở khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với giá là 200.000 đồng về để sử dụng. Tổ công tác đưa T và L cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Cao Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ lời khai của Mông Văn T, Cơ quan điều tra tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở của Triệu Mỹ H phát hiện, thu giữ trong gói, trên giường ngủ của H 21 gói giấy có dòng kẻ ô ly màu trắng, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon trong suốt đựng chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng; 12 mảnh giấy ô ly màu trắng có diện tích 2x2cm; 01 quyển vở học sinh; 01 kéo sắt có chuỗi màu đen dài khoảng 20cm đều thu trên giường ngủ của H; 01 điện thoại Nokia màu trắng, cũ, đã qua sử dụng có số Imel 357326085098968.

Tại Kết luận giám định số 217/KL-PC54 ngày 11/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì niêm phong tang vật thu của Mông Văn T: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,015 gam (đã trừ bì); Phong bì niêm phong tang vật khi khám xét chỗ ở, đồ vật của Triệu Mỹ H: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 1,571 gam (đã trừ bì); Chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,551 gam (đã trừ bì).

Xét thấy có dấu hiệu tội phạm hình sự, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với Triệu Mỹ H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Triệu Mỹ H khai nhận: Bản thân H nghiện ma túy nên thường đến mua ma túy của người phụ nữ tên Nam C, nhà ở khu P, phường H về sử dụng cho bản thân. Đến đầu tháng 6 năm 2018, H đã nảy sinh ý định mua ma túy về chia thành từng gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những đối tượng nghiện kiếm lời. Sáng ngày 08/6/2018 H từ nơi ở trọ tổ 4, khối 1, Thị trấn C đến nhà người phụ nữ tên là Nam C mua “nửa chỉ” ma túy Heroine với giá 2.000.000 đồng, sau đó H tiếp tục đi đến khu vực chợ Đ thuộc phường Đ, thành phố Lạng Sơn mua với một người đàn ông không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ 01 túi nilon ma túy tổng hợp gồm một ít ma túy đá và 02 viên nén màu hồng với giá 500.000 đồng. Sau khi mua

được ma túy H mang về nhà trọ chia số ma túy Heroine ra được 23 gói nhỏ và H đã bán cho nam thanh niên không rõ họ, tên, tuổi, ở xã T 01 gói với giá 200.000 đồng, H sử dụng 01 gói, còn 21 gói ma túy Heroine và 01 túi nilon ma túy tổng hợp (chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng) cất giấu trong gói trên giường ngủ của H thì bị thu giữ.

Quá trình điều tra H chỉ thừa nhận ngày 08/6/2018 được bán ma túy cho 01 nam thanh niên người ở xã T, huyện C 01 lần 01 gói với giá 200.0000 đồng. Ngoài ra không được bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác.

Tuy nhiên căn cứ vào biên bản nhận dạng, biên bản đối chất và lời khai của các đối tượng nghiện Mông Văn T, Mông Văn G (tức N), Mông Văn L đã xác định được Triệu Mỹ H đã nhiều lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhiều đối tượng nghiện, cụ thể:

Mông Văn T khai nhận được mua ma túy với H hai lần, lần một vào ngày 07/6/2018 đi cùng với Mông Văn G (tức N) đến mua với H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, lần hai ngày 08/6/2018 đi cùng với Mông Văn L mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng về để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Mông Văn G (tức N) khai nhận thường gọi điện trước cho H để hỏi mua ma túy và đã mua ma túy với H ba lần, lần một vào khoảng tháng 5/2018, lần hai vào ngày 06/6/2018 đi cùng với Mông Văn L, lần ba vào ngày 07/6/2018 đi cùng với Mông Văn T, mua mỗi lần 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng.

Mông Văn L khai nhận được đến mua ma túy với H cùng Mông Văn T, Mông Văn G. Lần mua ma túy gần nhất là ngày 08/6/2018, T đưa cho L 200.000 đồng để vào nhà H mua 01 gói ma túy, sau khi mua được ma túy L đưa cho T cầm về nhà cùng nhau sử dụng, trên đường về thì bị bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 70/CT-VKS, ngày 12/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Mỹ H tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, tuy nhiên bị cáo chỉ nhận bán ma túy cho một nam thanh niên ở xã T, ngoài ra bị cáo không nhận bán ma túy cho những người khác.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Mỹ H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Mỹ H từ 07 đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 12 mảnh giấy ô ly màu trắng có diện 2x2cm; 01 quyển vở học sinh; 01 kéo sắt có chuôi màu đen.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu trắng, cũ,
Truy thu số tiền 800.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 12h40 ngày 08/6/2018, tại khu vực tổ 4, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Cao Lộc đã bắt quả tang Mông Văn T và Mông Văn L, có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng là 0,015 gam. T khai vừa mua của Triệu Mỹ H về để sử dụng. Tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại tổ 4, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, thu giữ 21 gói chất bột màu trắng, 01 gói chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng. Qua giám định kết luận 21 gói chất bột màu trắng là ma túy Heroin có khối lượng 1,571gam, 01 túi nilon chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng là ma túy Metamphetamine có khối lượng 0,551gam. Quá trình điều tra xác định Triệu Mỹ H đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện là Mông Văn T, Mông Văn G (tức N), Mông Văn L mỗi lần 01 gói ma túy giá 200.000 đồng để kiếm lời. Tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận ngày 08/6/2018 được bán ma túy cho 01 nam thanh niên người ở xã T, huyện Cao Lộc 01 lần 01 gói với giá 200.000 đồng, ngoài ra không được bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét nơi ở của bị cáo, bản tự khai và lời khai ban đầu của bị cáo tại Cơ quan điều tra đã khai nhận mua ma túy về để bán và đã bán nhiều lần, tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận mua nhiều loại ma túy khác nhau với số lượng lớn là về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, lời khai của người liên quan Mông Văn T, Mông Văn G (tức N), Mông Văn L tại Cơ quan điều tra đều khẳng định được mua ma túy của bị cáo nhiều lần và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Triệu Mỹ H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng số 70/CT-VKS, ngày 12/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Mỹ H về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy hậu quả xảy ra là rất nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy và hám lợi nên vẫn cố tình thực

hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện ma túy hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm của mình, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân; bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã từng có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy; về tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có bố đẻ là ông Triệu Việt H và mẹ đẻ là bà Đàm Thị X (S) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mà khai báo quanh co nhằm chối tội nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, bị cáo đã từng có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân phấn đấu cải tạo, rèn luyện từ bỏ ma túy trở thành người có ích cho xã hội mà cố tình phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với người phụ nữ tên Nam C ở dốc P, thuộc phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nhiều lần bán ma túy cho Triệu Mỹ H, tại thời điểm xác minh, xác định không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] Đối với người đàn ông, bán ma túy tổng hợp cho Triệu Mỹ H tại khu vực chợ Đ thuộc phường V, Thành phố L, do không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

[11] Đối với Mông Văn T, Mông Văn L là đối tượng nghiện, có hành vi mua ma túy để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm

hình sự nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[12] Đối với Mông Văn G (tức N) là người nghiện ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đề nghị chính quyền địa phương lập hồ sơ đưa vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với những người nghiện đã mua ma túy của bị cáo là Đinh Văn H1, Hoàng Văn H2 ở thôn B, xã T, huyện C, tại thời điểm xác minh, các đối tượng trên không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ.

[14] Vật chứng của vụ án đã được làm rõ: 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine thu giữ của Mông văn T, 21 gói giấy có dòng kẻ ô ly màu trắng chứa chất bột màu trắng, là chất ma túy Heroine; 01 túi nilon trong suốt đựng chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng là chất ma túy Metamphetamine thu giữ trong gói, trên giường ngủ của bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 12 mảnh giấy ô ly màu trắng có diện tích 2x2cm; 01 quyển vở học sinh; 01 kéo sắt có chuôi màu đen dài khoảng 20cm đều thu trên giường ngủ của bị cáo dùng để cắt, gói ma túy bán cho những người nghiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Nokia màu trắng, cũ, đã qua sử dụng có số Imel 357326085098968 là phương tiện để bị cáo liên lạc mua, bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; cần truy thu số tiền 800.000 đồng bị cáo bán ma túy cho những người nghiện mà có.

[15] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Triệu Mỹ H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Triệu Mỹ H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08 tháng 6 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 12 mảnh giấy ô ly màu trắng có diện tích 2x2cm; 01 quyển vở học sinh; 01 kéo sắt có chuôi màu đen.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu trắng, cũ.

Bị cáo phải nộp truy thu số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) do bán ma túy mà có.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thị hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 9 năm

2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Triệu Mỹ H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức